

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Chương trình công tác năm 2021
của Ủy ban sông Mê Công Việt Nam

CHỦ TỊCH ỦY BAN SÔNG MÊ CÔNG VIỆT NAM

Căn cứ Quyết định số 619/QĐ-TTg ngày 08 tháng 5 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban sông Mê Công Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 01/QĐ-UBMC ngày 08 tháng 01 năm 2021 của Phó Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban sông Mê Công Việt Nam về ban hành Quy chế làm việc của Ủy ban sông Mê Công Việt Nam;

Xét đề nghị của Chánh Văn phòng Ủy ban sông Mê Công Việt Nam.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình công tác năm 2021 của Ủy ban sông Mê Công Việt Nam. [LuatVietnam](#)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Thành viên Ủy ban sông Mê Công Việt Nam, Chánh Văn phòng Ủy ban sông Mê Công Việt Nam, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Chủ tịch Ủy ban (để báo cáo);
- Các Bộ, ngành, UBND các tỉnh/thành phố và các đầu mối giúp việc thành viên Ủy ban;
- VP Bộ, KHTC, HTQT, TNN, MT (Bộ TN&MT);
- Lưu: VT, VPMC, CV (82).

(Chữ ký)

KT. CHỦ TỊCH
THỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC



BỘ TRƯỞNG
BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG
Trần Hồng Hà

Hà Nội, ngày 05 tháng 5 năm 2021

**CHƯƠNG TRÌNH CÔNG TÁC NĂM 2021
CỦA ỦY BAN SÔNG MÊ CÔNG VIỆT NAM**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 18 /QĐ-UBMC ngày 05 tháng 5 năm 2021
của Chủ tịch Ủy ban sông Mê Công Việt Nam)*

I. BỐI CẢNH

Lưu vực sông Mê Công tiếp tục chứng kiến các diễn biến phức tạp của biến đổi khí hậu xảy ra ngày càng rõ nét với các hiện tượng thời tiết cực đoan. Năm 2020 được coi là một năm khô hạn nhất, không chỉ cho một mùa khô với hạn hán nghiêm trọng mà cả cho một mùa lũ rất thấp, trong hơn 10 năm trở lại đây. Điều này kéo theo sự gia tăng sử dụng nước của các quốc gia ven sông, kết hợp với sự gia tăng các hoạt động khai thác sử dụng nước ở thượng nguồn. Vùng Đồng bằng sông Cửu Long của Việt Nam đã trải qua một đợt hạn hán và xâm nhập mặn lịch sử, ảnh hưởng nghiêm trọng đến tình hình sản xuất và đời sống người dân.

Sau khi trải qua năm hạn hán lịch sử trong mùa khô và mùa lũ thấp, năm 2021 được dự báo là năm tiếp tục có nhiều biến động về thủy văn trên lưu vực sông Mê Công cùng với các hiện tượng khí hậu cực đoan. Trong khi đó, các quốc gia thượng nguồn vẫn tiếp tục đẩy mạnh triển khai thực hiện và vận hành các dự án khai thác và sử dụng tài nguyên nước sông Mê Công, đặc biệt là các hồ chứa của Trung Quốc trên lưu vực sông Lan Thương tăng cường tích nước và Lào liên tiếp đề xuất tham vấn cho các dự án thủy điện dòng chính sông Mê Công. Đây tiếp tục sẽ là thách thức lớn đối với đời sống, sản xuất của người dân, làm ảnh hưởng đến kế hoạch phát triển kinh tế xã hội vùng lưu vực sông Mê Công của Việt Nam, đặc biệt là vùng Đồng bằng sông Cửu Long.

Trong khu vực tình hình hợp tác vẫn được duy trì với rất nhiều Hội nghị Cấp cao cho hầu hết các cơ chế hợp tác khu vực, trong năm Việt Nam đóng vai trò Chủ tịch ASEAN. Các cam kết khu vực mạnh mẽ đối với hợp tác phát triển kinh tế xã hội bao gồm cả hợp tác trong lĩnh vực tài nguyên nước sông Mê Công đã góp phần thúc đẩy quan hệ hợp tác và xây dựng các nỗ lực, dự án chung vì mục tiêu phát triển bền vững lưu vực sông Mê Công. Các cơ chế hợp tác khu vực vẫn tiếp tục được đẩy mạnh với nhiều quyết định quan trọng tại các Hội nghị Cấp cao theo hướng tăng cường chia sẻ thông tin số liệu và thực hiện các dự án chung. Với Ủy hội sông Mê Công quốc tế, năm 2021 là năm đầu tiên thực hiện nhiều quyết định chiến lược quan trọng trong giai đoạn 2021-2025.

Sự bùng phát của dịch Covid-19 trên toàn thế giới, bao gồm cả vùng lưu vực sông Mê Công, đã gây ra những thách thức to lớn không chỉ đối với các hoạt động phát triển kinh tế xã hội, mà còn cho các hoạt động hợp tác trong khu vực.

Việc triển khai các hoạt động hợp tác (như hội nghị, đi thực địa, khảo sát, nghiên cứu ...) đã bị đình trệ, hoặc phải chuyển sang hình thức trực tuyến. Cũng do tình hình dịch bệnh tại chính các quốc gia tài trợ nên kinh phí tài trợ cho các hoạt động hợp tác Mê Công bị cắt giảm và các chuyên gia quốc tế không thể tới vùng lưu vực sông Mê Công...

Trong nước, năm 2020 đánh dấu một bước ngoặt quan trọng về chức năng nhiệm vụ Ủy ban sông Mê Công Việt Nam bằng việc Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 619/QĐ-TTg ngày 08 tháng 5 năm 2020 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban. Theo đó, với mục tiêu tăng cường hiệu quả thực hiện Luật Tài nguyên nước 2012, Ủy ban đã được giao thêm chức năng và nhiệm vụ của các tổ chức lưu vực sông Cửu Long và lưu vực sông Mê San - Srêpôk. Việc vận hành một tổ chức lưu vực sông đầu tiên của Việt Nam trong bối cảnh các thể chế pháp lý của ngành nước và các lĩnh vực có liên quan vẫn tiếp tục được tăng cường, cơ chế phối hợp liên ngành, liên tỉnh và liên quốc gia được đẩy mạnh, mạng lưới thành viên Ủy ban được mở rộng và đặc biệt vai trò của Chủ tịch Ủy ban đã được nâng cấp mạnh mẽ lên cấp Lãnh đạo Chính phủ đòi hỏi nhiều nỗ lực trong triển khai các bước đi ban đầu của Ủy ban, đặc biệt là năm 2021.

Trước tình hình trên, ngoài các nhiệm vụ Thủ tướng Chính phủ giao hàng năm về theo dõi các hoạt động khai thác sử dụng tài nguyên nước phía thượng nguồn, giám sát nguồn nước chảy vào Đồng bằng sông Cửu Long và thực hiện các nghiên cứu chiến lược, năm 2021 Ủy ban sông Mê Công Việt Nam sẽ triển khai thực hiện chỉ đạo của Lãnh đạo Đảng và Chính phủ về xây dựng báo cáo về Đề án tổng thể phát triển thủy điện dòng chính sông Mê Công làm cơ sở xây dựng chủ trương, đối sách của Việt Nam.

II. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CÔNG TÁC

1. Căn cứ

- Các văn bản chỉ đạo của lãnh đạo Đảng, Nhà nước, Chính phủ và Quốc hội liên quan đến hợp tác về quản lý và phát triển bền vững lưu vực sông Mê Công;

- Quyết định số 619/QĐ-TTg ngày 08 tháng 5 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban sông Mê Công Việt Nam;

- Luật Tài nguyên nước số 17/2012/QH13 năm 2012 và Luật Bảo vệ Môi trường số 72/2020/QH14 năm 2020;

- Căn cứ Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 05 tháng 9 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết số 120/NQ-CP của Chính phủ về phát triển bền vững Đồng bằng sông Cửu Long thích ứng với biến đổi khí hậu;

- Hiệp định về Hợp tác Phát triển Bền vững Lưu vực sông Mê Công năm 1995; Các Tuyên bố của các Hội nghị Cấp cao Ủy hội sông Mê Công quốc tế; Kế hoạch Chiến lược của Ủy hội giai đoạn 2021-2025 và Chương trình công tác năm

2021 của Ủy hội;

- Các Tuyên bố của các Hội nghị Cấp cao Mê Công - Lan Thương và Kế hoạch hành động 5 năm hợp tác về tài nguyên nước Mê Công - Lan Thương giai đoạn 2018-2022;

- Căn cứ Chương trình công tác của Bộ Tài nguyên và Môi trường, các Bộ, ngành và Ủy ban nhân dân các tỉnh/thành phố thành viên Ủy ban sông Mê Công Việt Nam.

2. Các nhiệm vụ trọng tâm

2.1. Nhiệm vụ tham mưu giúp Thủ tướng Chính phủ

- Hoàn thiện Báo cáo về “Đề án tổng thể ảnh hưởng của phát triển thủy điện trên dòng chính sông Mê Công làm cơ sở đề xuất chủ trương, đối sách của Việt Nam”, báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, chỉ đạo trước khi báo cáo Bộ Chính trị.

- Tiếp tục theo dõi chặt chẽ tình hình khai thác và sử dụng tài nguyên nước trên lưu vực sông Mê Công, kịp thời báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

- Phối hợp với các quốc gia thành viên Ủy hội sông Mê Công quốc tế hoàn thành tham vấn cho Dự án thủy điện Sa-na-kham và triển khai tham vấn cho Dự án thủy điện Phua Ngòi của Lào, báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

- Theo dõi, đánh giá diễn biến thực tế của các công trình thủy điện dòng chính sông Mê Công (của Trung Quốc và Lào), dự báo tài nguyên nước đến Đòng bằng sông Cửu Long.

2.2. Nhiệm vụ của tổ chức lưu vực sông

a) Vận hành tổ chức lưu vực sông

- Hoàn thành ban hành các Quyết định thành lập và quy định chức năng, nhiệm vụ và thành phần của Tiểu ban lưu vực sông Cửu Long và Tiểu ban lưu vực sông Sê San - Srêpôk; và các Quyết định ban hành Quy chế hoạt động của Tiểu ban lưu vực sông Cửu Long và Tiểu ban lưu vực sông Sê San - Srêpôk.

- Hoàn thành ban hành Hướng dẫn lấy ý kiến về các hoạt động khai thác, sử dụng, quản lý và bảo vệ tài nguyên nước và tài nguyên có liên quan trên lưu vực sông Mê Công, bao gồm cả các lưu vực sông Cửu Long và lưu vực sông Sê San - Srêpôk.

- Tổ chức Hội nghị toàn thể Ủy ban và các Phiên họp Tiểu ban lưu vực sông Cửu Long và lưu vực sông Sê San - Srêpôk.

b) Các nhiệm vụ hỗ trợ kỹ thuật quản lý lưu vực sông

- Xây dựng các báo cáo kỹ thuật cho lưu vực sông Cửu Long và lưu vực sông Sê San – Srêpôk.

- Theo dõi, giám sát và dự báo tài nguyên nước tới Đồng bằng sông Cửu Long; theo dõi vận hành các công trình khai thác sử dụng tài nguyên nước thượng nguồn Mê Công, và các công trình phòng chống lũ hạn trên lưu vực sông Cửu Long và các công trình thủy điện trên lưu vực sông Sê San và Srêpôk.

- Chuẩn bị ý kiến góp ý cho các văn bản pháp luật, các quy hoạch, chiến lược, chương trình, dự án liên quan đến khai thác, sử dụng tài nguyên nước sông Mê Công, các quy trình vận hành liên hồ.

c) Các nhiệm vụ khác

- Xây dựng cơ sở dữ liệu và Hệ thống quản lý văn bản và hồ sơ điện tử: Cập nhật cơ sở dữ liệu lưu vực sông Sê San - Srêpôk; xây dựng cấu trúc cơ sở dữ liệu cho lưu vực sông Cửu Long; chuẩn bị kết nối với Ban Thư ký Ủy hội sông Mê Công quốc tế; hoàn thiện Hệ thống quản lý văn bản và hồ sơ điện tử của Ủy ban.

- Tăng cường hệ thống thông tin, tuyên truyền: Nâng cấp chức năng trên trang thông tin điện tử của Ủy ban phục vụ chức năng nhiệm vụ của tổ chức lưu vực sông; tăng cường tuyên truyền các sự kiện và hoạt động của Ủy ban và tình hình lưu vực sông Mê Công.

- Hỗ trợ các bộ, ngành tăng cường năng lực và thực hiện các nhiệm vụ liên ngành (tham gia các nhóm công tác liên ngành, kiểm toán tài nguyên nước sông Mê Công...).

- Tổ chức các đoàn liên ngành đi khảo sát, làm việc, nắm bắt tình hình và kết quả thực hiện ở các Bộ, ngành, địa phương trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Ủy ban sông Mê Công Việt Nam.

2.3. Nhiệm vụ hợp tác quốc tế

a) Hợp tác với Ủy hội sông Mê Công quốc tế

- Tham gia Phiên họp Hội đồng và các Phiên họp của Ủy ban Liên hợp Ủy hội sông Mê Công quốc tế.

- Kết thúc tham vấn Dự án thủy điện dòng chính Sa-na-kham và chuẩn bị tham vấn vùng cho Dự án Phua Ngòi của Lào.

- Tham gia vào các hoạt động chính của Ủy hội trong năm 2021 gồm: (i) chuẩn bị cho Hội nghị Cấp cao lần thứ 4 của Ủy hội; (ii) đẩy mạnh các hoạt động hợp tác chính của Ủy hội, tập trung vào công tác dự báo cảnh báo diễn biến bất thường của các hiện tượng thời tiết cực đoan, diễn biến tài nguyên nước dọc dòng chính Mê Công, tình hình lũ hạn, tác động của việc vận hành các công trình thủy điện dòng chính, hoàn thiện các hướng dẫn kỹ thuật hỗ trợ tham vấn thủy điện dòng chính.

- Thúc đẩy hoàn thiện các văn bản, thủ tục, quy định, hướng dẫn kỹ thuật của Ủy hội để triển khai Hiệp định Mê Công 1995, Chiến lược phát triển lưu vực sông Mê Công, Quy hoạch tổng thể phát triển giao thông thủy, Chiến lược quản lý môi trường, cũng như các chiến lược, kế hoạch phát triển khác.

- Phối hợp với các quốc gia thành viên Ủy hội trong: (i) tăng cường hợp tác với các Đối tác phát triển và Đối tác đối thoại; và (ii) theo dõi việc triển khai biên bản ghi nhớ giữa Trung tâm Hợp tác Tài nguyên nước Mê Công-Lan Thương và Ban Thư ký Ủy hội sông Mê Công quốc tế về tăng cường các hoạt động hợp tác và trao đổi giữa hai cơ quan.

b) Hợp tác với Lào

- Tiếp tục đóng góp ý kiến vào nội dung trao đổi và văn kiện của hoạt động các Hội nghị hợp tác song phương cấp cao, các kỳ họp Ủy ban cấp liên chính phủ Việt Nam - Lào và hoạt động hợp tác giữa các bộ, ngành có liên quan đến tài nguyên nước sông Mê Công.

- Tiếp tục phối hợp chặt chẽ với bạn trong quá trình tiến hành tham vấn các dự án thủy điện dòng chính sông Mê Công, và trong các hoạt động hợp tác của Ủy hội sông Mê Công quốc tế và các cơ chế hợp tác khác mà hai bên cùng quan tâm.

- Tiếp tục trao đổi với Lào về thực hiện đầy đủ các cam kết trong Tuyên bố chung của Ủy hội sông Mê Công quốc tế cho các dự án thủy điện đã tham vấn, phối hợp trong việc chia sẻ thông tin về kế hoạch phát triển thủy điện dòng chính và việc vận hành các công trình thủy điện dòng chính; theo dõi, giám sát tác động triển khai và các biện pháp giảm thiểu tác động của các công trình thủy điện trên dòng chính sông Mê Công.

c) Hợp tác với Campuchia

- Tổ chức nghiên cứu đánh giá về tình hình sử dụng nước dọc biên giới Việt Nam - Campuchia và trao đổi với bạn để đi đến hoàn thiện dự thảo Hiệp định về Quy chế sử dụng nước dọc biên giới giữa Chính phủ nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Vương quốc Campuchia.

- Tiếp tục duy trì hoạt động thường xuyên thông báo tình hình xả nước của các công trình thủy điện trên sông Sê San và sông Srêpôk cho phía Campuchia.

- Tiếp tục trao đổi với Campuchia về việc phối hợp, chia sẻ thông tin về kế hoạch phát triển thủy điện dòng chính; theo dõi, giám sát tác động và các biện pháp giảm thiểu tác động của các công trình thủy điện đã tiến hành tham vấn khu vực trên dòng chính sông Mê Công.

d) Hợp tác Mê Công - Lan Thương

- Tiếp tục triển khai thực hiện các Tuyên bố chung của Hội nghị Cấp cao Hợp tác Mê Công – Lan Thương lần thứ ba và của Hội nghị Bộ trưởng Hợp tác Tài nguyên nước Mê Công - Lan Thương lần thứ nhất.

- Tham dự các Phiên họp của Nhóm công tác nguồn nước hợp tác Mê Công - Lan Thương nhằm chuẩn bị về công tác tổ chức và nội dung cho Hội nghị Bộ trưởng Hợp tác Tài nguyên nước Mê Công - Lan Thương lần thứ hai.

- Phối hợp chặt chẽ với các quốc gia thành viên Mê Công - Lan Thương

trong xác lập Cơ chế chia sẻ thông tin số liệu về tài nguyên nước; theo dõi và phối hợp với các bên liên quan trong việc triển khai Biên bản ghi nhớ về việc Trung Quốc chia sẻ thông tin thủy văn quanh năm của sông Lan Thương cho 05 quốc gia thành viên khác.

- Tổ chức triển khai thực hiện “Dự án tăng cường năng lực quản lý lũ và hạn lưu vực sông Mê Công - Lan Thương” sử dụng kinh phí của Quỹ đặc biệt hợp tác Mê Công - Lan Thương.

đ) Các cơ chế hợp tác khu vực khác

- Tiếp tục thực hiện nhiệm vụ được giao trong các hợp tác khu vực như Mê Công - Mỹ, Mê Công - Hàn Quốc, Mê Công - Nhật Bản, ACMECS, CLMV, ASEM...

- Phối hợp với các quốc gia liên quan nghiên cứu mở rộng, tăng cường hợp tác 03 bên trong các cơ chế hợp tác tiểu vùng Mê Công như Quan hệ đối tác năng lượng Nhật-Mỹ-Mê Công.

- Tăng cường hợp tác, chia sẻ kinh nghiệm về quản lý và sử dụng bền vững tài nguyên nước và các tài nguyên liên quan với các lưu vực sông khác.

- Triển khai thực hiện Dự án “Tăng cường các Tổ chức sử dụng nước để nâng cao năng lực tưới tiêu phục vụ phát triển nông nghiệp ở Đồng bằng sông Cửu Long” trong Hợp tác Mê Công - Hàn Quốc.

2. Kế hoạch thực hiện các nhiệm vụ cụ thể

(Chi tiết tại Phụ lục kèm theo)

3. Tổ chức thực hiện

3.1. Cơ quan chủ trì: Văn phòng Thường trực Ủy ban sông Mê Công Việt Nam, là tổ chức giúp việc của Ủy ban, chủ trì tổ chức thực hiện Chương trình công tác năm 2021 của Ủy ban.

- Văn phòng Thường trực có trách nhiệm xây dựng báo cáo 6 tháng, báo cáo hằng năm về Chương trình công tác năm 2021 của Ủy ban lên Lãnh đạo Ủy ban và sao gửi các thành viên Ủy ban.

3.2. Cơ quan phối hợp: Đại diện cho các bộ, ngành và địa phương thành viên theo chức năng, nhiệm vụ của mình giúp Chủ tịch Ủy ban chỉ đạo các cơ quan liên quan thuộc Bộ, ngành và địa phương mình phối hợp với Văn phòng Thường trực trong tổ chức thực hiện các nhiệm vụ trong Chương trình công tác năm 2021 của Ủy ban.

- Trong quá trình thực hiện Chương trình công tác có những vấn đề phát sinh, các bộ, ngành và địa phương thành viên đề nghị gửi bằng văn bản về Văn phòng Thường trực Ủy ban sông Mê Công Việt Nam để tổng hợp và trình Chủ tịch Ủy ban xem xét, quyết định.

**PHỤ LỤC: KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ
TRONG CHƯƠNG TRÌNH CÔNG TÁC NĂM 2021 CỦA ỦY BAN SÔNG MÊ CÔNG VIỆT NAM**

TT	Tên nhiệm vụ	Thời gian hoàn thành	Cơ quan phối hợp	Ghi chú
I.	Nhiệm vụ tham mưu giúp Thủ tướng Chính phủ			
1	Báo cáo “Đề án tổng thể về ảnh hưởng phát triển thủy điện trên dòng chính sông Mê Công làm cơ sở đề xuất chủ trương, đối sách của Việt Nam”	Quý II	Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Ngoại giao, và các Bộ, ngành liên quan	
2	Báo cáo về Ý kiến của chính thức của Việt Nam đối với cho Dự án thủy điện Sa-na-kham của Lào	Tháng 6	Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Ngoại giao, và các bộ, ngành liên quan.	
3	Báo cáo về kết quả tham vấn cho Dự án thủy điện Sa-na-kham của Lào	Tháng 7	Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Ngoại giao, và các bộ, ngành liên quan	
4	Báo cáo tổng kết diễn biến tài nguyên nước đến Đồng bằng sông Cửu Long trong mùa khô 2020 – 2021	Tháng 7	Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, và các bộ, ngành, tỉnh/thành phố vùng ĐBSCL	
5	Báo cáo về kết quả kế hoạch tham vấn cho Dự án thủy điện Sa-na-kham của Lào	Tháng 10	Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Ngoại giao, và các bộ, ngành liên quan	LuatVietnam
6	Báo cáo đánh giá tác động thực tế các công trình thủy điện của Trung Quốc và Lào trên dòng chính sông Mê Công	Tháng 12	Bộ Tài nguyên và Môi trường, Ban Thư ký Ủy hội sông Mê Công quốc tế và các bộ, ngành, cơ quan liên quan	
7	Báo cáo về cập nhật tình hình chuyên nước sông Mê Công của Thái Lan	Tháng 12	Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Ngoại giao, Bộ Công an, Ban Thư ký Ủy hội sông Mê Công quốc tế	
II.	Nhiệm vụ của tổ chức lưu vực sông			

TT	Tên nhiệm vụ	Thời gian hoàn thành	Cơ quan phối hợp	Ghi chú
1	<i>Vận hành tổ chức lưu vực sông</i>			
1.1	Ban hành Quyết định thành lập và quy định chức năng, nhiệm vụ và thành phần Tiểu ban lưu vực sông Cửu Long	Tháng 02	Các bộ, ngành, tỉnh/thành phố là thành viên Ủy ban	Đã hoàn thành (Quyết định 07/UBMC ngày 17/2/2021)
1.2	Ban hành Quyết định thành lập và quy định chức năng, nhiệm vụ và thành phần Tiểu ban lưu vực sông Sê san – Srêpôk	Tháng 02	Các bộ, ngành, tỉnh/thành phố là thành viên Ủy ban	Đã hoàn thành (Quyết định 08/UBMC ngày 17/2/2021)
1.3	Ban hành Quy chế hoạt động của Tiểu ban lưu vực sông Cửu Long	Tháng 5	Các bộ, ngành, tỉnh/thành phố là thành viên Ủy ban	
1.4	Ban hành Quy chế hoạt động của Tiểu ban lưu vực sông Sê san – Srêpôk	Tháng 5	Các bộ, ngành, tỉnh/thành phố là thành viên Ủy ban	
1.5	Ban hành Hướng dẫn lấy ý kiến về các hoạt động khai thác, sử dụng, quản lý và bảo vệ tài nguyên nước và tài nguyên có liên quan trên lưu vực sông Mê Công, bao gồm cả các lưu vực sông Cửu Long và lưu vực sông Sê San - Srêpôk	Tháng 12	Các bộ, ngành, tỉnh/thành phố là thành viên Ủy ban	
1.6	Tổ chức Hội nghị toàn thể Ủy ban	Quý IV	Văn phòng Chính phủ	
1.7	Tổ chức các Phiên họp Tiểu ban lưu vực sông Cửu Long và lưu vực sông Sê San – Srêpôk	Tháng IV	Các tỉnh/thành phố đăng cai	
2	<i>Các nhiệm vụ hỗ trợ kỹ thuật trong quản lý lưu vực sông</i>			
2.1	Xây dựng các báo cáo kỹ thuật cho lưu vực sông Cửu Long bao gồm: Báo cáo về hiện trạng lưu vực sông; Báo cáo tài nguyên nước lưu vực sông	Tháng 12	Bộ Tài nguyên và Môi trường, các bộ, ngành, tỉnh/thành phố là thành viên Ủy ban vùng ĐBSCL	

TT	Tên nhiệm vụ	Thời gian hoàn thành	Cơ quan phối hợp	Ghi chú
2.2	Xây dựng các báo cáo kỹ thuật cho lưu vực sông Sê San – Srêpôk bao gồm: Báo cáo về hiện trạng lưu vực sông; Báo cáo tài nguyên nước lưu vực sông	Tháng 12	Bộ Tài nguyên và Môi trường, các bộ, ngành, tỉnh/thành phố là thành viên Ủy ban lưu vực sông Sê San – Srêpôk	
2.3	Phát hành Bản tin về diễn biến và dự báo tài nguyên nước tới Đồng bằng sông Cửu Long	Hàng tháng	Bộ Tài nguyên và Môi trường, các bộ, ngành, tỉnh/thành phố là thành viên Ủy ban vùng ĐBSCL	
2.4	Xây dựng Báo cáo về vận hành thực tế của các công trình thủy điện trên sông Sê San và sông Srêpôk	Tháng 12	Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Công Thương, các bộ, ngành và các tỉnh/thành phố là thành viên Ủy ban trên lưu vực sông Sê San - Srêpôk	
3	<i>Có ý kiến đối với văn bản pháp luật, các quy hoạch, chiến lược, chương trình, dự án liên quan đến khai thác sử dụng tài nguyên nước</i>			
3.1	Quy hoạch tổng hợp lưu vực sông Sê San đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050	Tháng 7	Bộ Tài nguyên và Môi trường, các bộ, ngành, tỉnh/thành phố là thành viên Ủy ban lưu vực sông Sê San	
3.2	Quy hoạch tổng hợp lưu vực sông Srêpôk đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050	Tháng 7	Bộ Tài nguyên và Môi trường, các bộ, ngành, tỉnh/thành phố là thành viên Ủy ban lưu vực sông Srêpôk	
3.3	Quy hoạch tổng hợp lưu vực sông Cửu Long đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050	Tháng 12	Bộ Tài nguyên và Môi trường, các bộ, ngành, tỉnh/thành phố là thành viên Ủy ban vùng ĐBSCL	
3.4	Quy hoạch vùng Đồng bằng sông Cửu Long	Tháng 5	Bộ Kế hoạch và Đầu tư, các bộ, ngành, tỉnh/thành phố là thành viên Ủy ban vùng ĐBSCL	
3.5	Các văn bản pháp luật, các quy hoạch, chiến lược, chương trình, dự án có liên quan khác		Các bộ, ngành, tỉnh/thành phố là thành viên Ủy ban	Ủy ban sẽ xác định cụ thể khi làm việc

TT	Tên nhiệm vụ	Thời gian hoàn thành	Cơ quan phối hợp	Ghi chú
				với các bộ, ngành, tỉnh/thành phố thành viên ủy viên Ủy ban
4	<i>Nhiệm vụ khác</i>			
4.1	Xây dựng Hệ thống quản lý văn bản và hồ sơ điện tử	Tháng 12	Bộ Tài nguyên và Môi trường, các bộ, ngành, tỉnh/thành phố là thành viên Ủy ban	
4.2	Cập nhật cơ sở dữ liệu lưu vực sông Cửu Long và lưu vực sông Sê San - Srêpôk	Tháng 12	Bộ Tài nguyên và Môi trường, các bộ, ngành, tỉnh/thành phố là thành viên Ủy ban	
4.3	Chuẩn bị kết nối với cơ sở dữ liệu với Ủy hội sông Mê Công quốc tế	Tháng 12	Ban Thư ký Ủy hội sông Mê Công quốc tế	Nghị quyết số 120/NQ-CP
4.4	Cập nhật hệ thống thông tin, tăng cường tuyên truyền các sự kiện và hoạt động của Ủy ban và tình hình lưu vực sông Mê Công	Tháng 12	Bộ Tài nguyên và Môi trường, các bộ, ngành, tỉnh/thành phố là thành viên Ủy ban	
4.5	Phối hợp với Kiểm toán nhà nước thực hiện “Kiểm toán việc quản lý nguồn nước lưu vực sông Mê Công gắn với thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững”	Tháng 4	Kiểm toán nhà nước	
4.6	Tổ chức các đoàn liên ngành đi khảo sát, làm việc, nắm bắt tình hình và kết quả thực hiện ở các bộ, ngành, địa phương trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Ủy ban sông Mê Công Việt Nam	Hàng quý	Các bộ, ngành và địa phương thành viên Ủy ban	
III	Hoạt động hợp tác quốc tế			
1	<i>Hợp tác với Ủy hội sông Mê Công quốc tế</i>			

TT	Tên nhiệm vụ	Thời gian hoàn thành	Cơ quan phối hợp	Ghi chú
1.1	Tham dự Phiên họp Hội đồng lần thứ 28	Tháng 11	Bộ Tài nguyên và Môi trường, các bộ, ngành liên quan Ban Thư ký Ủy hội sông Mê Công quốc tế	(dự kiến tại Thái Lan)
1.2	Tham dự các Phiên họp của Ủy ban Liên hợp	Tháng 5 và 9	Ban Thư ký Ủy hội sông Mê Công quốc tế	
1.3	Tham dự Phiên họp đặc biệt về tham vấn Dự án thủy điện dòng chính Sa-na-kham của Lào	Tháng 7	Ban Thư ký Ủy hội sông Mê Công quốc tế	
1.4	Tham gia vào các hoạt động chính của Ủy hội	Hàng tháng	Ban Thư ký Ủy hội sông Mê Công quốc tế	
1.5	Thúc đẩy hoàn thiện các văn bản, thủ tục, quy định, hướng dẫn kỹ thuật của Ủy hội để triển khai Hiệp định Mê Công 1995 và các Chiến lược, Kế hoạch phát triển khác	Hàng tháng	Ban Thư ký Ủy hội sông Mê Công quốc tế	
1.6	Tăng cường hợp tác với các Đối tác phát triển và Đối tác đối thoại	Hàng tháng	Ban Thư ký Ủy hội sông Mê Công quốc tế	LuatVietnam
1.7	Theo dõi việc triển khai biên bản ghi nhớ giữa Trung tâm Hợp tác Tài nguyên nước Mê Công-Lan Thương và Ban Thư ký Ủy hội về tăng cường các hoạt động hợp tác và trao đổi giữa hai cơ quan	Hàng tháng	Ban Thư ký Ủy hội sông Mê Công quốc tế	
2	<i>Hợp tác với Lào</i>			
2.1	Tổ chức họp về tham vấn các dự án thủy điện dòng chính sông Mê Công	Tháng 7	Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Ngoại giao, Ủy ban sông Mê Công Lào	
2.2	Chia sẻ thông tin về kế hoạch phát triển thủy điện dòng chính	Hàng quý	Bộ Tài nguyên và Môi trường Ủy ban sông Mê Công Lào	
3	<i>Hợp tác với Campuchia</i>			

TT	Tên nhiệm vụ	Thời gian hoàn thành	Cơ quan phối hợp	Ghi chú
3.1	Tổ chức nghiên cứu đánh giá về tình hình sử dụng nước dọc biên giới Việt Nam – Campuchia và trao đổi với bạn để đi đến hoàn thiện dự thảo Hiệp định về Quy chế sử dụng nước dọc biên giới giữa Chính phủ nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Vương quốc Campuchia	Tháng 12	Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Ngoại giao, và các Bộ, ngành liên quan Bộ Tài nguyên nước và Khí tượng Campuchia	
3.2	Thông báo tình hình xả nước của các công trình thủy điện trên sông Sê San và sông Srêpôk cho phía Campuchia	Hàng tuần/tháng	Bộ Công Thương, Ủy ban sông Mê Công Campuchia	
3.3	Tiếp tục trao đổi với Campuchia về việc phối hợp, chia sẻ thông tin về kế hoạch phát triển thủy điện dòng chính; theo dõi, giám sát tác động và các biện pháp giảm thiểu tác động của các công trình thủy điện đã tiến hành tham vấn khu vực trên dòng chính sông Mê Công	Hàng tháng	Bộ Ngoại giao, Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các bộ, ngành liên quan	
4	<i>Hợp tác Mê Công - Lan Thương</i>			
4.1	Tổ chức Hội nghị Bộ trưởng Hợp tác Tài nguyên nước Mê Công - Lan Thương lần thứ hai	Tháng 12	Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Ngoại giao, và các bộ, ngành liên quan	Dự kiến tổ chức tại Việt Nam
4.2	Thực hiện cơ chế chia sẻ thông tin số liệu về tài nguyên nước Mê Công – Lan Thương	Hàng tuần	Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các bộ, ngành liên quan	
4.3	Theo dõi và phối hợp với các bên liên quan trong việc triển khai biên bản ghi nhớ về việc Trung Quốc chia sẻ thông tin thủy văn quanh năm của sông Lan Thương cho 05 quốc gia thành viên khác	Hàng tuần	Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các Bộ, ngành liên quan	

TT	Tên nhiệm vụ	Thời gian hoàn thành	Cơ quan phối hợp	Ghi chú
4.4	Triển khai Dự án tăng cường năng lực quản lý lũ và hạn lưu vực sông Mê Công - Lan Thương		Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Ngoại giao, và các bộ, ngành liên quan	Dự án kết thúc năm 2022
5	<i>Các cơ chế hợp tác khu vực khác</i>			
5.1	Phối hợp với các quốc gia liên quan nghiên cứu mở rộng, tăng cường hợp tác ba bên trong các cơ chế hợp tác tiểu vùng Mê Công như Quan hệ đối tác năng lượng Nhật-Mỹ-Mê Công		Bộ Ngoại giao, các đối tác liên quan	Theo kế hoạch của các đối tác
5.2	Tăng cường hợp tác, chia sẻ kinh nghiệm về quản lý và sử dụng bền vững tài nguyên nước và các tài nguyên liên quan với các lưu vực sông khác		Bộ Ngoại giao, các đối tác liên quan	Theo kế hoạch của các đối tác
5.3	Thực hiện Dự án “Tăng cường các Tổ chức sử dụng nước để nâng cao năng lực tưới tiêu phục vụ phát triển nông nghiệp ở Đồng bằng sông Cửu Long” trong Hợp tác Mê Công - Hàn Quốc		Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Ngoại giao, và các bộ, ngành liên quan	Dự án kết thúc năm 2023

ỦY BAN SÔNG MÊ CÔNG VIỆT NAM